

Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ

Tam Đường, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2025/TLST – HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lý Thị N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản T, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Anh Hoàng A G, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Bản T, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị N và anh G kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, có tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống. Đến ngày 16/9/2013 thì đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc với nhau, nhưng sau đó vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn; Nguyên nhân là cả hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay thì tình cảm giữa anh chị đã không còn nữa, nên quyết định ly hôn để giải thoát cho nhau. Chị N và anh G cũng đã thỏa thuận được với nhau về con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị N và

anh G được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật. Ngày 24 tháng 02 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị N và anh Giàng T về đoàn tụ, nhưng anh chị không hàn gắn được tình cảm, vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và thống nhất thỏa thuận những nội dung sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G có 03 con chung là **cháu Hoàng Thị Mai T1, sinh ngày 10/02/2010, cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 24/9/2012 và cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/3/2014**. Khi ly hôn chị N và anh G đã tự thỏa thuận, anh G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu **Hoàng Minh Q, sinh ngày 24/9/2012 và cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/3/2014**, chị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **cháu Hoàng Thị Mai T1, sinh ngày 10/02/2010** cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Hoàng A G không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lý Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là các **cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 24/9/2012 và cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/3/2014**, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 1.000.000 đồng/tháng. Tổng cả hai con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng: Chị Lý Thị N đưa trực tiếp tiền cấp dưỡng cho anh Hoàng A G vào ngày 05 hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ ngày 05 tháng 3 năm 2025 cho đến khi các cháu **Hoàng Minh Q và cháu Hoàng Văn T2** đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn lệ phí theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G có 03 con chung là **cháu Hoàng Thị Mai T1, sinh ngày 10/02/2010, cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 24/9/2012 và cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/3/2014**. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận và thống nhất giao các cháu **Hoàng Minh Q, sinh ngày 24/9/2012 và cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/3/2014** cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và giao **cháu Hoàng Thị Mai T1, sinh ngày 10/02/2010** cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G thỏa thuận: Anh Hoàng A G không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lý Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là các **cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 24/9/2012 và cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/3/2014**, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 1.000.000 đồng/tháng. Tổng cả hai con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng: Chị Lý Thị N đưa trực tiếp tiền cấp dưỡng cho anh Hoàng A G vào ngày 05 hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ ngày 05 tháng 3 năm 2025 cho đến khi các cháu **Hoàng Minh Q và cháu Hoàng Văn T2** đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lý Thị N và anh Hoàng A G được miễn lệ phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- CCTHADS huyện Tam Đường;
- UBND xã Giang Ma;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Thị Hóa